

Bản án số: 09/2019/HS-PT
Ngày: 16 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Ông Tô Văn Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 16/2019/TLPT - HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh B.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; tại xã C, huyện K, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Vũ Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 21/5/2018 Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 25.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bị cáo chấp hành ngày 15/11/2018. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; (có mặt).

**** Ngoài ra trong vụ án này còn có các bị cáo khác:*** Đào Duy T, Đinh Việt S, Phan Ngọc T1; ***người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập).***

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K nhận được đơn đề nghị của công dân xã C về việc Đào Duy T, sinh năm 1991 ở thôn Thông 2, xã C, huyện K thường sử dụng điện thoại di động bán số lô, số đề trái phép. Để xác

minh nội dung trên, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Đào Duy T lên trụ sở làm việc. Quá trình làm việc T tự nguyện khai nhận ngày 16/11/2018 T có bán số lô, số đề trái phép cho Đinh Việt S, sinh năm 1992 ở thôn K, xã C, huyện K và Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 ở thôn T, xã C, huyện K, đồng thời giao nộp 01 bảng ghi số lô, số đề và 02 Điện thoại di động. Cơ quan điều tra Công an huyện K tiếp nhận thông tin, điều tra, xác minh kết quả như sau:

Hồi 17 giờ 21 phút, ngày 16/11/2018 Đinh Việt S sử dụng điện thoại di động Nokia 1280 số thuê bao 0949375862 nhắn tin đến điện thoại di động Nokia có số thuê bao 0941696182 của Đào Duy T mua số lô, số đề cụ thể: Cặp số lô 23 mua 70 điểm tương ứng số tiền 1.610.000 đồng; số 32 mua 100 điểm tương ứng số tiền 2.300.000 đồng; số 02 mua 50 điểm tương ứng số tiền 1.150.000 đồng; các số lô 55, 63, 38 mua mỗi cặp số 20 điểm tương ứng số tiền 1.380.000 đồng; các số lô 72, 15, 51, 16, 61, 36, 67 mua mỗi cặp số 10 điểm tương ứng số tiền 1.610.000 đồng; cặp lô 81 mua 50 điểm tương ứng số tiền 1.150.000 đồng; các số lô 01, 30, 85 mỗi số 10 điểm tương ứng 690.000 đồng; các số lô 23, 32 mỗi số 05 điểm tương ứng số tiền 230.000 đồng; các số đề 88 và từ 51 đến 54 mỗi số lô 02 điểm tương ứng số tiền 230.000 đồng; các số 38, 83 mỗi số mua 50.000 đồng tương ứng 100.000 đồng; các số đề 13, 31, 17, 53, 67, 38, 23 mỗi cặp số mua 20.000 đồng, tương ứng số tiền 140.000 đồng; các số đề 23, 32, 33, 64 mỗi số mua 10.000 đồng tương ứng số tiền 40.000 đồng; số đề 88 mua 200.000 đồng; số đề 47 mua 25.000 đồng; các số đề từ 90 đến 99 tương ứng số tiền 100.000 đồng; các số đề từ 81 đến 85 mua mỗi số đề 40.000 đồng tương ứng số tiền 200.000 đồng; lô xiên 2 mua 16, 32 là 200.000 đồng; lô xiên ba 01, 30, 85 mua 50.000 đồng. Tổng số tiền Đào Duy T và Đinh Việt S đánh bạc là 11.405.000 đồng.

Nguyễn Văn H sử dụng điện thoại di động Sam sung Galaxy J8 có số thuê bao 0383941387 đã bán số lô, số đề cho Phan Ngọc T1 thông qua điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6s có số thuê bao 0948448262, lô Ninh Bình cặp số 75 là 300 điểm tương ứng số tiền 6.000.000 đồng; số lô 31 là 200 điểm tương ứng số tiền 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán số lô, số đề với Phan Ngọc T1 là 10.000.000 đồng.

Nguyễn Văn H bán cho Nguyễn Đức C qua điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry Passport có số thuê bao 0942358900 các cặp số lô 45, 54, 58, 85 mỗi số 05 điểm tương ứng số tiền 400.000 đồng, các số đề 45, 54 mỗi số 50.000 đồng tương ứng số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán số lô, số đề với Nguyễn Đức C là 500.000 đồng.

Như vậy, ngày 16/11/2018, **Nguyễn Văn H** bán số lô, số đề có tổng số tiền là **10.500.000** đồng.

Hình thức chơi đề hai số, người chơi mua hai số bất kỳ nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng tỷ lệ 01/80; đề 03 số người chơi chọn ba số

bất kỳ nếu trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng tỷ lệ 01/400; lô Hà Nội là người chơi mua 01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, độ với 27 giải nếu trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào thì trúng thưởng và được hưởng 80.000 đồng/1 điểm; lô xiên 2 khách mua hai cặp số, mỗi cặp 02 số nếu độ với hai số cuối của 27 giải nếu trúng được trả thưởng gấp 10 lần; lô xiên 03 khách mua 03 cặp số, mỗi cặp số gồm 02 số, độ với 02 số cuối của 27 giải nếu trúng được trả thưởng gấp 40 lần; lô xiên 4, người chơi mua 04 cặp số nếu trùng với hai số cuối của 27 giải thì trúng tỷ lệ 1/100; lô Ninh Bình là người chơi mua 01 điểm lô tương ứng với 20.000 đồng, người chơi mua 02 số bất kỳ nếu trùng với hai số cuối của 27 giải thì trúng thưởng tỷ lệ 01/70. Hàng ngày sau khi có kết quả xổ số, các đối tượng sẽ đối chiếu, tính toán tiền mua, tiền trúng thưởng và thanh toán tiền cho nhau để trả thưởng cho những người chơi trúng “số lô”, “số đề”.

Sau khi bán các số lô, số đề nêu trên, Nguyễn Văn H chuyển toàn bộ cho Đào Duy Tùng tất cả đều chưa thanh toán cho nhau.

Quá trình điều tra thu giữ số tiền 21.905.000 đồng của các đối tượng tự nguyện giao nộp gồm: Đinh Việt S 11.405.000 đồng, Phan Ngọc T1 10.000.000 đồng, Nguyễn Đức C 500.000 đồng và 06 điện thoại di động các loại bên trong có lắp sim gồm (01 điện thoại Blackberry, 01 điện thoại Iphone 6S, 01 điện thoại Samsung Galaxy J8; 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Iphone 6S puls) và 01 điện thoại Nokia 01; 01 sim 4 G có số thuê bao 0949375862 thu giữ của Đinh Việt S.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 05/03/2019 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh B đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo Đào Duy T 15 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Đinh Việt S 12 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Phan Ngọc T1 phạt tiền 25.000.000 đồng; phạt bổ sung số tiền 13 triệu bị cáo T, bị cáo S 12 triệu đồng và các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/3/2019, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo đề nghị xem xét được xử phạt cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm xác định về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Sau khi phân tích vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đại diện Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 355 khoản 1 điểm a, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 05/03/2019 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về mức hình phạt. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù; phạt bổ sung 10.000.000 triệu đồng về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đã có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Văn H sử dụng điện thoại di động đã bán số lô, số đề cho: Phan Ngọc T1 với tổng số tiền là 10.000.000 đồng; bán cho Nguyễn Đức C với tổng số tiền là 500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán lô đề trái phép là: 10.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự .

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H về hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H xin được cải tạo tại địa phương với lý do bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 07 tháng tù là quá nặng vì hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ ốm nặng, anh trai đang điều trị bệnh và chạy thận nhân tạo, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 21/5/2018 Tòa án nhân dân huyện K xử phạt bị cáo H 25.000.000 đồng về tội Đánh bạc song bị cáo H không lấy đó làm bài học để tự sửa chữa lỗi lầm, tu dưỡng rèn luyện mà đến ngày 16/ 11/2018 lại tiếp tục phạm tội đánh bạc. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp tái phạm nên cần

phải được xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo. Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các quy định của pháp luật để xử phạt bị cáo H 07 tháng tù là đúng pháp luật .

Vì vậy, kháng cáo xin cải tạo tại địa phương của bị cáo H là không có căn cứ chấp nhận. Cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 05/03/2019 của Tòa án nhân dân huyện K về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 05/03/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07(bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Phạt bổ sung 10.000.000 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 16/5/2019./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao (01bản);

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KTGD (02bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản);
- Phòng HSNV – Công an Ninh Bình (01bản);
- Tòa nhân dân huyện K (03 bản);
- VKSND huyện K (01bản);
- Chi cục THA- huyện K (01bản);
- Công an huyện K (01bản);
- Bị cáo (01bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu phòng HCTP (01bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)
Nguyễn Đức Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thảo

Tô Văn Thịnh

Nguyễn Đức Hiệp

